

Bản án số: 61/2022/HS-ST  
Ngày 28 tháng 7 năm 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Phạm Thanh Anh**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Đặng Công Tâm**

Bà **Nguyễn Thị Minh Nguyệt**

*- Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Lành**

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa:* Bà **Ngô Thị Thảo Nguyên** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 20/2022/QĐ-TA ngày 29 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Bùi Xuân M** (không có tên gọi khác), sinh ngày 28 tháng 8 năm 1986 tại tỉnh Quảng Nam. Nơi ĐKKHKT: Tổ 19, phường V, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; Chỗ ở: 03 B, phường Hoà T, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam. Con ông: Bùi Văn T (sinh năm 1958, còn sống) và bà Nguyễn Thị X (sinh năm 1955, còn sống); Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ ba. Có vợ nhưng đã ly hôn. Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2013

\* Tiền án: Bản án số 104/2018/HSST ngày 29/11/2018, của Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249.

\* Tiền sự: Ngày 14/3/2021, bị Công an quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính, phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

\* Nhân thân:

- Bản án số 69/2005/HSST ngày 19/9/2005, của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Không tổ

*giác tội phạm*” theo khoản 1 Điều 314 Bộ luật hình sự năm 2009.

- Bản án số 31/2013/HSST ngày 21/5/2013 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2009.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/6/2021 (hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng). Có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Khắc Hà T** (không có tên gọi khác), sinh ngày 05 tháng 4 năm 1993 tại thành phố Đà Nẵng. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: K140/ T, phường B, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ. Con ông: Nguyễn Quốc A (sinh năm không rõ, còn sống) và bà Trần Thị Lệ X (sinh năm 1963, còn sống); Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất. Có 03 con; lớn nhất sinh năm: 2013, nhỏ nhất sinh năm: 2020.

\* Tiền án: Không

\* Nhân thân: Bản án số 11/2008/HSST ngày 28/02/2008 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội “*Cướp tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 133; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; điểm e, h khoản 1 Điều 48; Điều 60, Điều 69, Điều 74 Bộ luật hình sự năm 2009.

\* Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 24/6/2021 (hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng). Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Khắc Hà T: Ông Lê Hữu P – Luật sư – thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Đà Nẵng. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Trần Thị Lệ X – sinh năm 1963. Địa chỉ: K140/ T, phường B, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt).

2. Ông Lê Anh Đ – sinh năm: 1994. Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. (Vắng mặt).

3. Ông Ngô Văn C – Trú: Thôn P, xã H, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt).

4. Ông Lê Quốc T – sinh năm: 1996. Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. (Tạm trú: 67 Lê H, phường P, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng). (Vắng mặt).

- Người làm chứng:

Bà: Nguyễn Thị Quỳnh A (thường gọi là N). Sinh năm: 1996. Địa chỉ: số 334/T, phường H, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 5/2021 Bùi Xuân M bắt đầu mua bán ma túy. M mua ma túy của Võ Chí T (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) được “01 hộp 5” ma túy Ketamine (*gọi là Ke, Com*) và 10 viên ma túy thuốc lắc (*gọi là Kẹo*) với giá 4.100.000 đồng. M đem về sử dụng hết 02 chỉ ma túy Ketamine. Đến chiều 23/6/2021, M mua của M (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) trên đường quốc lộ 1A, khu vực xã Điện T, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam 40 viên ma túy thuốc lắc, “01 hộp 10” (*khoảng 10 gam*) và “01 hộp 5” (*khoảng 05 gam*) với giá 22.500.000 đồng. M đã bán cho Nguyễn Khắc Hà T 03 lần, và bán cho nhiều người (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) như sau:

+ Khoảng ngày 16/6/2021, M bán cho Q nửa hộp 05 ma túy Ketamine và 04 viên ma túy thuốc lắc với giá 4.200.000 đồng tại đường Lê Văn Hiến, thành phố Đà Nẵng.

+ Khoảng ngày 17/6/2021, M bán cho T 03 viên ma túy thuốc lắc với giá 900.000 đồng tại đường Lê Đình Lý, thành phố Đà Nẵng.

+ Khoảng ngày 18/6/2021, M bán cho Q nửa chỉ ma túy Ketamine và 02 viên ma túy thuốc lắc với giá 1.000.000 đồng, Q chưa trả tiền cho M.

+ Ngày 14/6/2021, M bán cho T nửa hộp 5 ma túy đá với giá 1.500.000 đồng, T chuyển trước 1.000.000 đồng qua số tài khoản 1017171510 của Bùi Xuân M tại Ngân hàng Vietcombank. Sau đó, M nói T đến khu vực bờ hồ đường Hàm Nghi, TP Đà Nẵng gặp R (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) để lấy ma túy đá.

+ Khoảng 13 giờ ngày 24/6/2021, M bán cho T nửa hộp 5 ma túy đá với giá 1.500.000 đồng, T nợ tiền chưa trả. Sau đó, M nói T đến khu vực bờ hồ đường Hàm Nghi, thành phố Đà Nẵng gặp R để lấy ma túy đá. Sau khi nhận T cất gói ma túy đá ở hộc phía trước xe mô tô Attila biển kiểm soát 43D. – 211xx.

+ Khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày, M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43K. – 141xx đi vào kiệt 338 đường Núi Thành, phường Hòa Cường Bắc, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, gặp T đang điều khiển xe mô tô Attila biển kiểm soát 43D. – 211xx, M giao cho T 07 viên ma túy thuốc lắc và 02 chỉ khay Ketamine, M và T thống nhất với giá 4.100.000 đồng nhưng T chưa đưa tiền. Khi M và T quay ra đầu kiệt 338 đường Núi Thành, thì bị Lực lượng Công an quận Hải Châu phát hiện bắt quả tang.

Tính đến thời điểm bị bắt, M khai thu lợi bất chính 2.000.000 đồng.

Đầu tháng 6/2021, Nguyễn Khắc Hà T bắt đầu mua bán ma túy; ma túy T mua của Bùi Xuân M 03 lần như đã nêu trên; T đã bán ma túy cho nhiều người (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) như sau:

- Bán cho người tên N (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) 04 lần:

- + Trưa ngày 16/6/2021, tại Kiệt 140 Trưng Nữ Vương, TP Đà Nẵng, T bán cho N 200.000 đồng ma túy đá.

- + Khoảng tối ngày 18/6/2021 tại kiệt 140 Trưng Nữ Vương, TP Đà Nẵng, T bán cho N 300.000 đồng ma túy đá.

- + Tối ngày 23/6/2021 tại trường Trần Hưng Đạo, TP Đà Nẵng, T bán cho N 500.000 đồng ma túy đá.

- + Khoảng 17 giờ ngày 24/6/2021, N điện thoại hỏi mua 07 viên ma túy thuốc lắc và 02 chỉ khay Ketamine. Sau khi T liên hệ với M đồng ý bán cho T với giá 4.100.000đồng, T đồng ý bán cho N với giá 6.800.000đồng (*400.000đồng/01 viên ma túy thuốc lắc và 2.000.000đồng/01 chỉ ma túy Ketamine*) và hẹn giao cho N tại khu vực khách sạn Minh Toàn Galaxy, đường 2/9, thành phố Đà Nẵng. Khi T đến gặp M lấy ma túy quay ra đầu kiệt 338 đường Núi Thành, để đem đi bán cho N thì bị Lực lượng Công an quận Hải Châu phát hiện bắt quả tang.

Ngoài ra, T còn khai nhận bán ma túy cho nhiều người khác nhưng không nhớ nhân thân lai lịch và không nhớ rõ thời gian, địa điểm bán cụ thể.

Tính đến thời điểm bị bắt, T khai thu lợi bất chính 500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ của:

- Nguyễn Khắc Hà T: Ở trên mặt đất, ngay vị trí dừng xe của T: 01 gói ni lông, kích thước 8,5cm x 5cm, bên trong có 07 viên nén hình chữ nhật, màu tím và 02 gói ni lông, kích thước 3cm x 3cm, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, tất cả được niêm phong, ký hiệu A; Trong hộc trước của xe mô tô T đang điều khiển: 01 gói ni lông kích thước 3cm x 3,5cm, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong, ký hiệu A1; 01 điện thoại di động Samsung, màu đỏ, số Imei: 351211119028940, gắn sim số: 0935.615.1xx (*đây là điện thoại Trang dùng trao đổi việc mua bán ma túy*); 01 xe mô tô hiệu SYM Attila, màu xám, số máy, số khung: 008739, BKS: 43D. - 211.xx và 3.000.000 đồng

- Bùi Xuân M: 02 ĐTDĐ (*01 Nokia, màu đen, số Imei: 354191101902756, gắn sim số 0705.050.995 và 01 Iphone, màu xám, số Imei: 355734074050910, gắn sim số 0905.411.1xx*). Đây là điện thoại M dùng trao đổi việc mua bán ma túy; 01 Chứng minh nhân dân mang tên Bùi Xuân M; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xanh và 2.700.000 đồng

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Xuân M tại phòng trọ tầng 3, nhà số 03 B, phường H, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng, thu giữ tại sân phơi đồ tầng 3 của phòng trọ các đồ vật sau:

+ 01 hộp hình chữ nhật, kích thước 13cm x 7,5cm x 5cm, bên ngoài có dòng chữ KING, bên trong có: 01 gói ni lông, kích thước 09cm x 06cm, chứa 33 viên nén màu tím hình chữ nhật; 01 gói ni lông, kích thước 11cm x 07cm, chứa 02 gói ni lông (06cm x 04cm) và 01 gói ni lông (05cm x 04cm) mỗi gói đều chứa tinh thể rắn màu trắng; 01 gói ni lông (3,5cm x 3cm) chứa 01 viên nén màu hồng. Tất cả được niêm phong, ký hiệu B. 01 cân tiểu ly, màu trắng; 01 bình thủy tinh gắn nắp thủy tinh.

+ Tại góc phòng ngủ: 50 bao ni lông, chưa qua sử dụng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Khắc Hà T tại K140/ T, phường B, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng: Không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Theo Kết luận giám định số 178/GĐ-MT ngày 02/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Chia mẫu niêm phong ký hiệu A thành mẫu Aa: 07 viên nén màu tím, hình chữ nhật và mẫu Ab: Tinh thể rắn màu trắng trong 02 gói ni lông. Chia mẫu niêm phong ký hiệu B thành mẫu B1: 33 viên nén màu tím, hình chữ nhật, Mẫu B2: 01 viên nén màu hồng; Mẫu B3: Tinh thể rắn trong 05 gói ni lông.

Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu A1 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu A1 là 0,189 gam.

01 viên nén màu hồng trong mẫu B2 là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu B2 là 0,360 gam.

Tinh thể rắn màu trắng trong mẫu ký hiệu Ab, B3 là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu Ab là 1,182 gam, B3 là 14,641 gam.

Các viên nén màu tím trong mẫu ký hiệu Aa, B1 là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu Aa là 2,490 gam, B1 là 11,740 gam. (Bút lục số: 47).

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 5 và b khoản 3 Điều 5 của Nghị định số: 19/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 2 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ Luật hình sự năm 2015. Tính tỷ lệ % các chất ma túy như sau:

$$(14,23 + 1,549) \times 100/30 + (17,005 \times 100/100) = 52,596\% + 17,005\% = 69,601\% < 100\%.$$

$$(0,189 + 2,490) \times 100/5 + (1,182 \times 100/20) = 53,58\% + 5,91\% = 59,49\% < 100\%.$$

Khối lượng của 03 chất ma túy Bùi Xuân M mua bán trái phép là: 14,23 gam MDMA; 1,549 gam Methamphetamine; 17,005 gam Ketamine, nên thuộc trường hợp quy định tại điểm p, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Khối lượng của 03 chất ma túy Nguyễn Khắc Hà T mua bán trái phép là: 0,189 gam MDMA; 2,490 gam Methamphetamine; 1,182 gam Ketamine, nên thuộc trường hợp quy định tại **khảo 1 Điều 251** Bộ luật hình sự.

Bùi Xuân Mạnh và Nguyễn Khắc Hà Trang thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các cuộc gọi mua bán ma túy Mạnh đều xóa hết, chỉ lưu tin nhắn Zalo giữa M, T và R.

Xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô hiệu SYM Attila, màu xám, BKS 43D. - 211.XX do ông Hàn Nhơn S đứng tên chủ sở hữu. Bà Trần Thị Lệ X mua lại của ông S nhưng không làm thủ tục sang tên đổi chủ. Xác minh tại địa phương, hiện nay không biết ông S đang ở đâu, làm gì, nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

- Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xanh BKS: 43K. - 141.xx; số khung: RLCUG0610GY369602, số máy: G3D4E387309 qua xác minh như sau: Đối với BKS: 43K. - 141.xx là của xe Attila có số khung: 723447, số máy: 723447 do ông Ngô Văn C đứng tên chủ sở hữu. Số khung: RLCUG0610GY369602, số máy: G3D4E387309 của xe do anh Lê Anh Đ đứng tên chủ sở hữu có BKS 92G.- 206.xx. Ngày 17/01/2021, anh Đ cho em ruột là Lê Quốc T mượn sử dụng nhưng bị mất trộm tại địa chỉ 67 Lê Hữu Trác, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng. Ngày 14/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã chuyển vật chứng đến Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà để điều tra theo thẩm quyền.

- Chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu bảo quản chờ xử lý:

+ 1,891 gam mẫu Aa, 1,037 gam mẫu Ab, 0,112 gam mẫu A1, 10,129 gam mẫu B1, 14,096 gam mẫu B3 và toàn bộ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định.

+ 03 ĐTDĐ: 01 Samsung, màu đỏ, số Imei: 351211119028940, gắn sim số: 0935.615.159; 01 Nokia, màu đen, số Imei: 354191101902756, gắn sim số 0705.050.995 và 01 Iphone, màu xám, số Imei: 355734074050910, gắn sim số 0905.411.141.

+ 01 chứng minh nhân dân mang tên Bùi Xuân M; 01 hộp hình chữ nhật, kích thước 13cm x 7,5cm x 5cm, bên ngoài có dòng chữ KING; 01 cân tiểu ly, màu trắng; 01 bình thủy tinh gắn tẩu thủy tinh; 50 bao ni lông, chưa qua sử dụng; 5.700.000 đồng.

Đối với: - R, Th, M, N, T, Q, Q và 02 người thanh niên có hành vi bán và mua ma túy của Bùi Xuân M, Nguyễn Khắc Hà T hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

- Lê Thị Mỹ D là chủ nhà trọ tại số 03 B và Nguyễn Thị Quỳnh A sống cùng với M tại nhà trọ số 03 B. Du và A đều không biết việc M mua bán trái phép chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu không đề cập xử lý là có cơ sở.

- Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Xuân M và Nguyễn Khắc Hà T, Công an quận Hải Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

+ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bùi Xuân Mạnh: Tái phạm (*điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS*).

+ Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bùi Xuân M và Nguyễn Khắc Hà Tr: Tự thú; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình T thuộc diện hộ nghèo (*theo điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS*).

\* Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Bùi Xuân M, Nguyễn Khắc Hà T theo Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 02/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng và đề nghị:

- Căn cứ: điểm b, p khoản 2 Điều 251; điểm h, khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1 **Điều 51** Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Xuân M từ 11 năm tù đến 12 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc Hà T từ 8 năm tù đến 9 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy: Đối với vật mẫu giám định là: 1,891 gam mẫu Aa, 1,037 gam mẫu Ab, 0,112 gam mẫu A1, 10,129 gam mẫu B1, 14,096 gam mẫu B3 và toàn bộ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định; 01 hộp hình chữ nhật, kích thước 13cm x 7,5cm x 5cm, bên ngoài có dòng chữ KING; 01 cân tiểu ly, màu trắng; 01 bình thủy tinh gắn tẩu thủy tinh; 50 bao ni lông, chưa qua sử dụng.

+ Truy thu 2.000.000đồng từ việc thu lợi bất chính của bị cáo Bùi **Xuân** M. + Truy thu 500.000đồng từ việc thu lợi bất chính của bị cáo Nguyễn Khắc Hà T.

+ Đối với 03 ĐTDĐ: 01 Samsung, màu đỏ, số Imei: 351211119028940, gắn sim số: 0935.615.1xx thu giữ của bị cáo T; 01 Nokia, màu đen, số Imei: 354191101902756, gắn sim số 0705.050.9xx và 01 Iphone, màu xám, số Imei: 355734074050910, gắn sim số 0905.411.1xx thu giữ của bị cáo M là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

+ Trả lại cho bị cáo M: 01 chứng minh nhân dân mang tên Bùi Xuân M.

+ Đối với số tiền thu giữ của bị cáo T là 3.000.000đồng, bị cáo M 2.700.000đồng, đây là số tiền không liên quan đến việc phạm tội của các bị cáo nên đề nghị tuyên trả lại cho các bị cáo.

- Đối với xe mô tô hiệu SYM Attila, màu xám, BKS 43D. - 211.xx do ông Hàn Nhơn S đứng tên chủ sở hữu. Bà Trần Thị Lệ X mua lại của ông S nhưng không làm thủ tục sang tên đổi chủ. Xác minh tại địa phương, hiện nay không biết ông S đang ở đâu, làm gì, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau là có căn cứ.

- Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xanh BKS: 43K1 - 141.xx; số khung: RLCUG0610GY369602, số máy: G3D4E387309 qua xác minh như sau: Đối với BKS: 43K1 - 141.xx là của xe Attila có số khung: 723447, số máy: 723447 do ông Ngô Văn C đứng tên chủ sở hữu. Số khung: RLCUG0610GY369602, số máy: G3D4E387309 của xe do anh Lê Anh Đ đứng tên chủ sở hữu có BKS 92G.- 206.xx. Ngày 17/01/2021, anh Đ cho em ruột là Lê Quốc T mượn sử dụng nhưng bị mất trộm tại địa chỉ 67 Lê Hữu Trác, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Ngày 14/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu đã chuyển vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà để điều tra theo thẩm quyền là có căn cứ.

\* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Xuân M và Nguyễn Khắc Hà T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố là đúng người, đúng tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

\* Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Khắc Hà T phát biểu quan điểm: Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Bị cáo Trang đã thành khẩn khai báo, tự thú khai ra các hành vi phạm tội trước; Về hoàn cảnh bị cáo: bị cáo Trang có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, thuộc diện hộ nghèo tại địa phương. Thời điểm tháng 6/2021 là dịch bệnh Covid diễn ra rất phức tạp nên ảnh hưởng rất lớn đến gia cảnh bị cáo lúc đó: mẹ bị bệnh nặng, các con còn rất nhỏ, không có thu nhập...nên cũng dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xem xét cho bị cáo Trang được áp dụng mức hình phạt nhẹ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải



Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quy trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Đầu tháng 5/2021 đến ngày 24/6/2021, Bùi Xuân M đã 02 lần mua ma túy: M mua của Võ Chí T được “01 hộp 5” ma túy Ketamine (*gọi là Ke, Com*) và 10 viên ma túy thuốc lắc (*gọi là Kẹo*) với giá 4.100.000 đồng. M đem về sử dụng hết 02 chỉ ma túy Ketamine và mua của M 40 viên ma túy thuốc lắc, “01 hộp 10” và “01 hộp 5” với giá 22.000.000 đồng. M đã bán 06 lần gồm: Bán cho Nguyễn Khắc Hà T 03 lần; bán cho nhiều người 03 lần. M thu lợi bất chính 2.000.000 đồng. Đầu tháng 6/2021 Nguyễn Khắc Hà T đã 03 lần mua ma túy của Bùi Xuân M. T đã bán ma túy cho N 04 lần và bán ma túy cho nhiều người khác nhưng không nhớ nhân thân lai lịch và không nhớ rõ thời gian, địa điểm bán cụ thể. Trang thu lợi bất chính 500.000 đồng. Như vậy, các bị cáo Bùi Xuân M, Nguyễn Khắc Hà T phải chịu trách nhiệm về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần (phạm tội 2 lần trở lên). Khối lượng của 03 chất ma túy Bùi Xuân M mua bán trái phép là: 14,23 gam MDMA; 1,549 gam Methamphetamine; 17,005 gam Ketamine. Khối lượng của 03 chất ma túy Nguyễn Khắc Hà T mua bán trái phép là: 0,189 gam MDMA; 2,490 gam Methamphetamine; 1,182 gam Ketamine.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa phù hợp với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát và của người chứng kiến, cùng các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Bùi Xuân M phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b,p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo Nguyễn Khắc Hà T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 02/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của vụ án thì thấy: Các bị cáo đều là những thanh niên biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe, có nhận thức rõ việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi nhuận và vì ham muốn cá nhân, bản thân các bị cáo đều có sử dụng ma túy nên bất chấp hành vi phạm pháp, phạm tội mua bán trái phép chất ma túy nhằm mục đích kiếm lời; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn thành phố Đà Nẵng,

xâm phạm đến sức khỏe con người và sự phát triển của đất nước. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần xét xử mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của từng bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Xét thấy: bị cáo M có nhân thân xấu, là người mua bán ma túy cho nhiều người, trong đó bán cho bị cáo T 03 lần. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần xét xử bị cáo Mạnh mức hình phạt nặng hơn bị cáo T.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Bùi Xuân M: Bị cáo Bùi Xuân M có 1 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo chưa được xóa án tích nhưng vẫn phạm tội mới, như vậy, bị cáo thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra các bị cáo Bùi **Xuân** M, Nguyễn Khắc Hà T đều tự thú khai ra những lần phạm tội trước; tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, bị cáo T biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự ; đối với bị cáo T có hoàn cảnh gia đình thuộc diện hộ nghèo, rất khó khăn, con còn nhỏ, mẹ bị bệnh nặng là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thống nhất với Viện kiểm sát cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đối với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hành vi phạm tội, hoàn cảnh phạm tội cũng như hoàn cảnh gia đình của bị cáo T, áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo, quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với hành vi phạm tội của bị cáo T thuộc khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hội đồng xét xử đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật. Bản thân bị cáo T có nhân thân xấu, bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý phạm tội. Hội đồng xét xử thấy không áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự đối với bị T là có căn cứ.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có việc làm và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên không thỏa mãn các điều kiện để áp dụng cũng như thi hành hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, do

đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, vật chứng được xử lý như sau:

7.1. Đối với các vật chứng:

- Mẫu Aa: 1,891 gam, Ab: 1.037 gam; A1: 0.112g, B1: 10,129 gam, B3: 14,096 gam và toàn bộ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định theo kết luận giám định số 178/GĐ-MT ngày 02/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng; 01 (một) cân tiểu ly; 01 (một) bình thủy tinh gắn nắp thủy tinh; 50 (năm mươi) bao ni lông; 01 (một) hộp hình chữ nhật kích thước (13 x 7,5 x 5)cm có chữ KING là những vật cầm tàng trữ, lưu hành, là phương tiện phạm tội không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử cần tuyên tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

7.2. Đối với các vật chứng:

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động Samsung màu đỏ, số Imei : 351211119028940, gắn sim số: 0935.615159 thu giữ của bị cáo Nguyễn Khắc Hà Trang

- 02 (Hai) điện thoại di động: 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen, số Imei: 354191101902756, gắn sim số: 0705050995; 01 (một) điện thoại di động Iphone màu xám, số Imei: 355734074050910, gắn sim số: 0905.411141 thu giữ của bị cáo Bùi Xuân Mạnh.

Xét thấy, 03 (ba) điện thoại di động trên là các phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 (một) Chứng minh nhân dân mang tên Bùi Xuân M số 201513xxx,

- Số tiền 5.000.000 đồng thu giữ: 3.000.000 đồng của Nguyễn Khắc Hà T; 2.700.000 đồng của Bùi Xuân M.

Xét thấy, các vật chứng trên là tài sản cá nhân của các bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo là có căn cứ.

Toàn bộ các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14 tháng 12 năm 2021

- Đối với xe mô tô hiệu SYM Attila, màu xám, BKS 43D. - 211.xx do ông Hàn Nhơn S đứng tên chủ sở hữu. Bà Trần Thị Lệ X mua lại của ông S nhưng không làm thủ tục sang tên đổi chủ. Xác minh tại địa phương, hiện nay không biết ông S đang ở đâu, làm gì, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau là có căn cứ. Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xanh BKS: 43K. - 141.xx; số khung: RLCUG0610GY369602, số máy: G3D4E387309 qua xác minh như sau: Đối với BKS: 43K. - 141.xx là của xe Attila có số khung: 723447, số máy: 723447 do ông Ngô Văn C đứng tên chủ sở hữu. Số khung: RLCUG0610GY369602, số máy: G3D4E387309 của xe do anh Lê Anh Đ đứng tên chủ sở hữu có BKS 92G.- 206.xx. Ngày 17/01/2021, anh Đ cho em ruột là Lê Quốc T mượn sử dụng nhưng bị mất trộm tại địa chỉ 67 Lê Hữu Trác, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng. Ngày 14/9/2021, Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Châu đã chuyển vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà để điều tra theo thẩm quyền là có căn cứ. Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về phần dân sự:

+ Truy thu số tiền 500.000 đồng từ việc thu lợi bất chính của bị cáo Nguyễn Khắc Hà T.

+ Truy thu số tiền 2.000.000 đồng từ việc thu lợi bất chính của bị cáo Bùi Xuân M.

[9] Đối với các đối tượng tên R, T, M có hành vi bán ma túy cho M và T và các đối tượng tên Ng, T, Q, Q và 02 người thanh niên có hành vi mua ma túy của M và T, hiện chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với bà Lê Thị Mỹ D là chủ trọ tại số 03 B, thành phố Đà Nẵng không biết việc M mua bán trái phép chất ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu không đề cập xử lý là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Đối với Nguyễn Thị Quỳnh A sống cùng với M tại nhà trọ số 03 B, thành phố Đà Nẵng cho rằng không biết việc M mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu không đề cập xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Án phí:

- Án phí HSST các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: các bị cáo Bùi Xuân M và Nguyễn Khắc Hà T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Xuân M: 11 (Mười một) năm tù. Thời gian chấp hành hình

phạt tù tính từ ngày 24/6/2021.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc Hà T 08 (Tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/6/2021.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên:

*\* Tịch thu và tiêu hủy:*

- Mẫu Aa: 1,891 gam, Ab: 1.037 gam; A1: 0.112g, B1: 10,129 gam, B3: 14,096 gam và toàn bộ bao gói mẫu hoàn trả sau giám định theo kết luận giám định số 178/GĐ-MT ngày 02/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng;

- 01 (một) cân tiểu ly;

- 01 (một) bình thủy tinh gắn tàu thủy tinh;

- 50 (năm mươi) bao ni lông;

- 01 (một) hộp hình chữ nhật kích thước (13 x 7,5 x 5)cm có chữ KING

*\* Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:*

- 01 (Một) điện thoại di động Samsung màu đỏ, số Imei : 351211119028940, gắn sim số: 0935.615159;

- 01 (một) điện thoại di động Nokia màu đen, số Imei: 354191101902756, gắn sim số: 0705050995;

- 01 (một) điện thoại di động Iphone màu xám, số Imei: 355734074050910, gắn sim số: 0905.411141.

*\* Trả lại :*

- Cho bị cáo Bùi Xuân M: 01 (một) Chứng minh nhân dân mang tên Bùi Xuân M số 201513xxx; Số tiền 2.700.000đồng (Hai triệu bảy trăm ngàn đồng) nhưng cần quy trừ để đảm bảo thi hành án.

- Cho bị cáo Nguyễn Khắc Hà T số tiền 3.000.000đồng (Ba triệu đồng), nhưng cần quy trừ để đảm bảo thi hành án.

Toàn bộ các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14 tháng 12 năm 2021.

5. Về phần dân sự:

- Truy thu số tiền 2.000.000 đồng từ việc thu lợi bất chính của bị cáo Bùi Xuân M.

- Truy thu số tiền 500.000 đồng từ việc thu lợi bất chính của bị cáo Nguyễn Khắc Hà T.

6. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Bùi Xuân M, Nguyễn Khắc Hà T mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng)

7. Về quyền kháng cáo: các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật .

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- VKSND Q.Hải Châu;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Công an Q. Hải Châu;
- Chi cục THA DS Q. Hải Châu;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thanh Anh**